TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 91/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Di Linh, ngày 10 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lê Thùy L sinh năm 1982.
Địa chỉ: Số nhà 20B, đường Ng, phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Vũ Tuấn D, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Số nhà 55, thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Lê Thùy L và anh Vũ Tuấn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Vũ Nhật H, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2010 cho chị Nguyễn Lê Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Vũ Tuấn D có nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng chẵn), thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Chị Nguyễn Lê Thùy L chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu số AA/2016/0009063 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi thành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn